

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:170/2017/HSST
Ngày 13-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn – Cán bộ hưu trí

2. Ông Từ Anh Tuấn – Phó Hiệu trưởng Trung cấp
nghề thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đại, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An,
tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia
phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình
Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 183/2017/HSST ngày 22 tháng
6 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2017/HSST-QĐ ngày 03 tháng
7 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1989, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Ấp CT, xã
TA, huyện DT, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Số 158 đường GD, phường TQ, quận TP, Thành
phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh;
tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1959 và bà Huỳnh Thị Y, sinh năm 1959; bị
cáo có 05 chị ruột, lớn sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1986; có vợ tên Nguyễn Thị
Tổ Nh, sinh năm 1987, có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền
sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/4/2017, có mặt.

2. Nguyễn Văn D, sinh năm 1974, tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn PH, xã
TP, thị xã LG, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở: Số 100/2 đường NQA, phường TSN, quận TP,
Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc:
kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Huỳnh Thị Ph (đã chết); bị cáo
có 04 anh, chị ruột, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1970; có vợ tên Trần Thị
Kim Ng, sinh năm 1981, có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt
tạm giam ngày 08/4/2017, có mặt.

- Người bị hại: Bà Huỳnh Thị Kiều M, sinh ngày 21/11/1999; nơi cư trú: Ấp CN,
xã TC, huyện UMT, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Số 129 đường THĐ, khu phố Đ A, phường
ĐH, thị xã DA, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Bà Hồ Thị M, sinh năm 1974; nơi cư
trú: Ấp CN, xã TC, huyện UMT, tỉnh Kiên Giang, là mẹ ruột bị hại.

Bà My, bà My có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lê Văn Như, sinh năm 1984; thường trú: Ấp Chợ, xã Thanh Tuyên, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 08/4/2017, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, màu đỏ đen biển số 61H1-02048 đến nhà trọ của Nguyễn Văn D tại số 100/2 đường NQA, phường TSN, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh rủ D thì tìm tài sản để chiếm đoạt. Sau đó H điều khiển xe mô tô biển số 61H1-020.48 chở D chạy đến quán cà phê không tên do Lê Thị Tuyết Nh làm chủ tại địa chỉ ấp Đ, xã PT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai vào ngồi uống nước. Lúc này, H ngồi nói chuyện với chị Nh tạo điều kiện cho D lén lút đến phòng ngủ lấy trộm 01 điện thoại Samsung Galaxy A7 bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài thanh toán tiền nước, sau đó H chở D chạy về hướng khu vực địa bàn thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, màu đỏ đen biển số 61H1-02048 chở D đến tiệm hớt tóc My Xù do Huỳnh Thị Kiều M làm chủ tại số 129 THĐ, khu phố ĐA,, phường ĐH, thị xã DA để tìm tài sản lấy trộm. H, D vào tiệm thấy chị M đang làm móng cho một người khách nữ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và phát hiện 01 điện thoại nhãn hiệu Oppp F1S màu đồng trắng của M đang để trên mặt tủ kính. Lúc này, H đi lại ngồi phía sau M cách tủ kính khoảng 01m, còn D ngồi ghé gần người phụ nữ làm móng. H và D nói chuyện với M để đánh lạc hướng, lợi dụng M không để ý, H dùng tay trái lấy điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S màu đồng trắng của M bỏ vào túi quần, sau đó cả hai ra ngoài lấy xe tẩu thoát. H chở D chạy đến ngã tư công ty giày da Thái Bình thuộc khu phố BĐ 2, phường AB, thị xã DA thì bị lực lượng Công an phường AB tuần tra thấy nghi vấn nên đưa về công an phường làm việc. D và H đã đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra H và D còn khai nhận vào tháng 10/2016 đã thực hiện 01 vụ trộm cắp trên địa bàn thị xã DA, tỉnh Bình Dương và 01 vụ trộm cắp tại địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tuy nhiên chưa xác định được người bị hại và địa chỉ cụ thể nơi xảy ra hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại Samsung Galaxy A7 màu đồng đen; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppp F1S màu đồng trắng; 01 điện thoại do động hiệu Nokia 2730 màu đen bạc; 01 xe mô tô biển số 61H1-020.48 và 5.450.000 đồng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 64/BB.ĐG ngày 13/4/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Oppp F1S màu đồng trắng, trị giá 3.500.000 đồng. Hiện đã trả lại cho người bị hại Huỳnh Thị Kiều M.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 64/BB.ĐG ngày 13/4/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D tại quán cà phê không tại địa chỉ ấp Đ, xã PT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan cảnh sát điều

tra Công an thị xã DA, tỉnh Bình Dương đã chuyển hồ sơ cùng vật chứng 01 điện thoại Samsung Galaxy A7 màu đồng đen đến Cơ quan điều tra Công an thành phố BH, tỉnh Đồng Nai để tiến hành điều tra, làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D tại địa bàn thị xã DA, tỉnh Bình Dương và địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã DA đã thông báo tìm người bị hại và đang tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen biển số 61H1-02048 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Lê Văn Nh cho Nguyễn Văn H mượn làm phương tiện đi lại, không biết sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại xe cho ông Nh.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2730 màu đen bạc là tài sản của Nguyễn Văn D và 01 ví màu đen có số tiền 5.450.000 đồng là tài sản của Nguyễn Văn H không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã DA đã trả lại tài sản trên cho H và D.

Tại bản cáo trạng số 188/QĐ-KSĐT ngày 21/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù và Nguyễn Văn D từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt 01 điện thoại nhãn hiệu Oppp F1S màu đồng trắng đã thu hồi trả lại cho người bị hại Huỳnh Thị Kiều M và người bị hại không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 15 giờ ngày 08/4/2017 tại địa chỉ số 129 THĐ, khu phố ĐA, phường ĐH, thị xã DA, tỉnh Bình Dương lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác của người bị hại Nguyễn Thị Kiều M, bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại nhãn hiệu Oppp F1S màu đồng trắng, trị giá 3.500.000 đồng.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự thì “Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới

hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”. Như vậy, hành vi trên đây của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, người bị hại và người làm chứng trong quá trình điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ. Như vậy, Cáo trạng số 188/QĐ-KSĐT ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo H, D hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo H là người rủ rê bị cáo D và người thực hành tích cực, còn bị cáo D là lớn tuổi hơn bị cáo H nhưng khi bị cáo H rủ đi tìm tài sản để chiếm đoạt thì không can ngăn mà ngược lại đồng ý và cùng thực hiện hành vi giúp sức cùng với bị cáo H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm g, h, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và người lao động nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S màu đồng trắng đã thu hồi trả lại cho người bị hại Huỳnh Thị Kiều M và người bị hại không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D tại quán cà phê không tại địa chỉ ấp Đ, xã PT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã DA, tỉnh Bình Dương đã chuyển hồ sơ cùng vật chứng 01 điện thoại Samsung Galaxy A7 màu đồng đen đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để tiến hành điều tra, làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D tại địa bàn thị xã DA, tỉnh Bình Dương và địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã thông báo tìm người bị hại và đang tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen biển số 61H1-02048 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Lê Văn Nh cho Nguyễn Văn H mượn làm phương tiện đi lại, không biết sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại xe cho ông Nh là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2730 màu đen bạc là tài sản của Nguyễn Văn D và 01 ví màu đen có số tiền 5.450.000 đồng là tài sản của Nguyễn Văn H không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại tài sản trên cho H và D.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với các bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2017.

2. Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa